

Số: 354/TB-NAN

Quận 12, ngày 18 tháng 10 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc công khai các khoản thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của Trường THCS Nguyễn An Ninh Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 - 2025 (Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Công văn số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Hướng dẫn liên tịch số 6687/HDLĐ/BHXH-GDDĐT ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Liên tịch Sở Giáo dục và Đào tạo và Bảo hiểm Xã hội thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 7266/UBND-GDDĐT-TC ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận 12 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024 - 2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận;

Trường THCS Nguyễn An Ninh công khai các khoản thu, sử dụng học phí và thu khác tại đơn vị năm học 2024-2025 tại đơn vị như sau:

#### I. NỘI DUNG THU, MỨC THU:

##### 1. Thu học phí.

Nội dung	Mức thu	Ghi chú
Học phí (đồng/học sinh/tháng)	60.000	

2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND và các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác.

2.1. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND

Nội dung	Mức thu	Ghi chú
Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường) (đồng/học sinh/năm)	25.000	
Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (đối với lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh, phải đi thuê)	50.000	
Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	35.000	
- K12 Gói phần mềm Trường học số (đồng/học sinh/tháng)	16.000	Đóng theo năm mức thu 100.000đ/năm
- Số liên lạc điện tử và điểm danh thông minh (Enetviet) (đồng/học sinh/tháng)	19.000	Đóng theo năm mức thu 170.000đ/năm

## 2.2. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác.

Nội dung	Mức thu	Ghi chú
<b>I. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác</b>		
Tiền tổ chức 2 buổi/ngày (đồng/học sinh/tháng)		
- Khối 6,7,8 (4 tiết/tuần)	66.000	
- Khối 9 (6 tiết/tuần)	100.000	
Tiền tổ chức dạy học bơi (đồng/học sinh/tháng)	120.000	
Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống (đồng/học sinh/tháng)	70.000	
Tiền tổ chức Giáo dục STEM (đồng/học sinh/tháng)	90.000	
Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (đồng/học sinh/tháng)	180.000	
<b>II. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án</b>		
Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (đồng/học sinh/tháng)	160.000	

Nội dung	Mức thu	Ghi chú
<b>III. Các khoản thu cho cá nhân học sinh</b>		
Học phẩm (đồng/học sinh/năm học)	50.000	
Tiền nước uống (đồng/học sinh/tháng)	10.000	

**3. Các khoản thu hộ khác cho học sinh:**

Nội dung	Mức thu	Ghi chú
Bảo hiểm y tế học sinh (đồng/học sinh/12 tháng)	884.520	

**III. Sử dụng:**

**1. Học phí:**

- Trích 40%/ tổng thu học phí để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương (theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ và Công văn số 6082/UBND-KT ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

- Chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%/ tổng thu (theo Công văn số 7190/CTTTPHCM-TTHT ngày 04/10/2021 của Tổng cục thuế TPHCM)

- Chi hỗ trợ các hoạt động của đơn vị (điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, internet, mua sắm, sửa chữa, thanh toán cá nhân, trợ cấp, phụ cấp,...) và dành một phần hỗ trợ chi trả lương, hợp đồng thỉnh giảng và các khoản đóng góp theo lương của giáo viên, nhân viên. Chi trợ cấp Tết với mức chi theo hướng dẫn hàng năm của Ủy ban nhân dân quận và theo số lượng trên bảng lương tháng 01 hàng năm. Dành một phần kinh phí chi thu nhập tăng thêm cho người làm việc theo chế độ hợp đồng do đơn vị trực tiếp ký hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ, mức chi tối đa 03 triệu đồng/người/tháng.

- Chi trả tiền thuê giáo viên thỉnh giảng trong trường hợp ở đơn vị hoặc bộ môn thiếu số lượng nhà giáo do cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc khi có nhà giáo nghỉ ốm, nghỉ thai sản theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội mà đơn vị không thể bố trí giáo viên khác dạy thay, mức tiền thuê giáo viên thỉnh giảng được khoán chi là từ 70.000 đồng/ tiết đến 100.000 đồng/ tiết tùy theo điều kiện kinh phí nhà trường cân đối chi trả.

- Trường hợp cuối năm sau khi trừ các khoản chi phí liên quan nếu chênh lệch thu lớn hơn chi thì phần tiết kiệm còn lại thực hiện theo quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

**2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND và các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác.**

## **2.1. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND.**

### **2.1.1. Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường).**

Chi thuê dịch vụ khám sức khỏe cho học sinh (kể cả khám nha học đường) theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT.

### **2.1.2. Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.**

Chi trả 100% cho đơn vị cung cấp dịch vụ theo hợp đồng.

## **2.2. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác.**

### **2.2.1. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác**

#### **a. Tiền tổ chức 2 buổi/ngày**

- Chi trả thù lao cho giáo viên giảng dạy, dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, dạy phụ đạo học sinh yếu, hoạt động ngoài giờ lên lớp (kể cả giáo viên dạy thỉnh giảng) theo số giờ dạy thực tế với định mức là 120.000 đồng/ tiết.

- Chi 15% đến 16%/ tổng thu hỗ trợ cán bộ quản lý và nhân viên gián tiếp (Cụ thể: Hiệu trưởng hệ số 2,0/ người; Phó Hiệu trưởng, Kế toán hệ số 1,5/ người, Thủ quỹ, Phụ trách kế toán (nếu có) hệ số 1,4/ người; Tổng phụ trách, Y tế, Văn thư, Học vụ, Thư viện, Công nghệ thông tin, Chuyên trách thiết bị (nếu có), Giám thị, Bảo vệ, Phục vụ hệ số 0,4/ người).

- Phần còn lại chi hỗ trợ các hoạt động của đơn vị (điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, internet, mua sắm, sửa chữa nhỏ,...); chi đóng thuế thu nhập doanh nghiệp; dành một phần hỗ trợ chi trả lương và các khoản đóng góp theo lương của nhân viên hợp đồng. Trường hợp giáo viên, nhân viên được phân công quản lý Website, phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin thì tùy theo tình hình thực tế Hiệu trưởng quyết định mức phụ cấp, nhưng tối đa không quá 1.000.000 đồng/ người/ tháng.

- Trường hợp cuối năm sau khi trừ các khoản chi phí liên quan nếu chênh lệch thu lớn hơn chi thì thực hiện trích 40%/ phần chênh lệch để thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương. Phần tiết kiệm còn lại thực hiện theo quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

#### **b. Tiền tổ chức dạy học bơi.**

- Chi 80% trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ.

- Chi 20% để lại đơn vị cho các nội dung sau:

+ Chi từ 15% đến 16%/ tổng thu hỗ trợ cán bộ quản lý và nhân viên gián tiếp (Cụ thể: Hiệu trưởng hệ số 2,0/ người; Phó Hiệu trưởng, Kế toán hệ số 1,5/ người, Thủ quỹ, Phụ trách kế toán (nếu có) hệ số 1,4/ người; giáo viên thể dục tham gia quản lý học sinh (nếu có), hệ số 1,0/ người).

+ Phần còn lại chi hỗ trợ các hoạt động của đơn vị (điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, internet, mua sắm, sửa chữa nhỏ,...) chi đóng thuế thu nhập doanh nghiệp; dành một phần hỗ trợ chi trả lương và các khoản đóng góp theo lương của nhân viên hợp đồng.

+ Trường hợp cuối năm sau khi trừ các khoản chi phí liên quan nếu chênh lệch thu lớn hơn chi thì thực hiện trích 40%/ phần chênh lệch để thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương. Phần tiết kiệm còn lại thực hiện theo quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

### **c. Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống**

- Chi 70% trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ.
- Chi 30% để lại đơn vị cho các nội dung sau:

+ Chi từ 15% đến 16%/ tổng thu hỗ trợ cán bộ quản lý và nhân viên gián tiếp (Cụ thể: Hiệu trưởng hệ số 2,0/ người; Phó Hiệu trưởng, Kế toán hệ số 1,5/ người, Thủ quỹ, Phụ trách kế toán (nếu có) hệ số 1,4/ người; Tổng phụ trách, Y tế, Văn thư, Học vụ, Thư viện, Công nghệ thông tin, Chuyên trách thiết bị (nếu có), Giám thị, Bảo vệ, Phục vụ hệ số 0,4/ người).

+ Phần còn lại hỗ trợ các hoạt động của đơn vị (điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, internet, mua sắm, sửa chữa nhỏ,...); dành một phần hỗ trợ chi trả lương và các khoản đóng góp theo lương của nhân viên hợp đồng; chi đóng thuế thu nhập doanh nghiệp và trích khấu hao (nếu có) theo quy định hiện hành.

+ Trường hợp cuối năm sau khi trừ các khoản chi phí liên quan nếu chênh lệch thu lớn hơn chi thì thực hiện trích 40%/ phần chênh lệch để thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương. Phần tiết kiệm còn lại thực hiện theo quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

### **d. Tiền tổ chức giáo dục Stem**

- Chi 90% trả đơn vị cung cấp dịch vụ đào tạo tin học quốc tế theo hợp đồng.

- Chi từ 7% đến 8%/ tổng thu hỗ trợ cán bộ quản lý và nhân viên gián tiếp (Cụ thể: Hiệu trưởng hệ số 2,0/ người; Phó Hiệu trưởng, Kế toán hệ số 1,5/ người, Thủ quỹ, Phụ trách kế toán (nếu có) hệ số 1,4/ người; Tổng phụ trách, Y tế, Văn thư, Học vụ, Thư viện, Công nghệ thông tin, Chuyên trách thiết bị (nếu có), Giám thị, Bảo vệ, Phục vụ hệ số 0,4/ người).

- Phần còn lại hỗ trợ các hoạt động của đơn vị (điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, internet, mua sắm, sửa chữa nhỏ,...); chi đóng thuế thu nhập doanh nghiệp; dành một phần hỗ trợ chi trả lương và các khoản đóng góp theo lương của nhân viên hợp đồng.

- Trường hợp cuối năm sau khi trừ các khoản chi phí liên quan nếu chênh lệch thu lớn hơn chi thì thực hiện trích 40%/ phần chênh lệch để thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương. Phần tiết kiệm còn lại thực hiện theo quy định về sử

dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

#### **e. Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài**

- Chi 80% trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ.
- Chi 20% để lại đơn vị cho các nội dung sau:

+ Chi từ 15% đến 16%/ tổng thu hỗ trợ cán bộ quản lý và nhân viên gián tiếp (Cụ thể: Hiệu trưởng hệ số 2,0/ người; Phó Hiệu trưởng, Kế toán hệ số 1,5/ người, Thủ quỹ, Phụ trách kế toán (nếu có) hệ số 1,4/ người; Tổng phụ trách, Y tế, Văn thư, Học vụ, Thư viện, Công nghệ thông tin, Chuyên trách thiết bị (nếu có), Giám thị, Bảo vệ, Phục vụ hệ số 0,4/ người).

+ Phần còn lại hỗ trợ các hoạt động của đơn vị (điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, internet, mua sắm, sửa chữa nhỏ,...); dành một phần hỗ trợ chi trả lương và các khoản đóng góp theo lương của nhân viên hợp đồng; chi đóng thuế thu nhập doanh nghiệp và trích khấu hao theo quy định hiện hành.

+ Trường hợp cuối năm sau khi trừ các khoản chi phí liên quan nếu chênh lệch thu lớn hơn chi thì thực hiện trích 40%/ phần chênh lệch để thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương. Phần tiết kiệm còn lại thực hiện theo quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

#### **2.2.2. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án**

**\* Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (IC3)**

- Chi 90% trả đơn vị cung cấp dịch vụ đào tạo tin học quốc tế theo hợp đồng.

- Chi từ 7% đến 8%/ tổng thu hỗ trợ cán bộ quản lý và nhân viên gián tiếp (Cụ thể: Hiệu trưởng hệ số 2,0/ người; Phó Hiệu trưởng, Kế toán hệ số 1,5/ người, Thủ quỹ, Phụ trách kế toán (nếu có) hệ số 1,4/ người; Tổng phụ trách, Y tế, Văn thư, Học vụ, Thư viện, Công nghệ thông tin, Chuyên trách thiết bị (nếu có), Giám thị, Bảo vệ, Phục vụ hệ số 0,4/ người).

- Phần còn lại hỗ trợ các hoạt động của đơn vị (điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, internet, mua sắm, sửa chữa nhỏ,...); chi đóng thuế thu nhập doanh nghiệp; dành một phần hỗ trợ chi trả lương và các khoản đóng góp theo lương của nhân viên hợp đồng.

- Trường hợp cuối năm sau khi trừ các khoản chi phí liên quan nếu chênh lệch thu lớn hơn chi thì thực hiện trích 40%/ phần chênh lệch để thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương. Phần tiết kiệm còn lại thực hiện theo quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

#### **2.2.3. Các khoản thu cho cá nhân học sinh**

##### **a. Học phẩm:**

Chi mua phù hiệu học sinh, hồ sơ học sinh (bìa bao học bạ, học bạ,...), mua giấy kiểm tra cắt phách, giấy in đề kiểm tra giữa kỳ 1, học kỳ 1, giữa học kỳ 2, cuối học kỳ 2, mực in, giấy A3, giấy A4,.. theo hợp đồng cung cấp.

**b. Tiền nước uống:**

Chi mua nước uống theo hợp đồng cung cấp.

**3. Các khoản thu hộ khác cho học sinh**

**Bảo hiểm y tế học sinh.**

Nộp toàn bộ về cơ quan Bảo hiểm xã hội Quận 12 để đăng ký tham gia BHYT cho học sinh.

**III. CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM:**

- Tiếp tục thực hiện các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non ban hành cụ thể như sau:

+ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố: Thực hiện theo Hướng dẫn số 9801/HD-SLĐTBOXH ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ- HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/SGDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

4.1 Trên cơ sở mức thu, giao bộ phận Kế toán tổng hợp xây dựng mức thu kế hoạch thu theo quy định, trình Hiệu trưởng phê duyệt và thông báo cụ thể đến từng phụ huynh học sinh.

4.2 Giao bộ phận quản lý website đăng thông báo công khai trên trang web của trường; giao Giáo viên chủ nhiệm thông báo nội dung công khai các khoản thu đến từng phụ huynh học sinh theo quy định. Bộ phận văn phòng có

trách nhiệm phát hành thông báo và dán bảng thông tin đề phụ huynh được thông tin đầy đủ nội dung thu theo quy định của nhà trường.

Trên đây là thông báo công khai các khoản thu, sử dụng học phí và thu khác của Trường THCS Nguyễn An Ninh năm học 2024-2025, đề nghị các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các bộ phận báo cáo về Hiệu trưởng (thông qua bộ phận Kế toán) để được hướng dẫn cụ thể./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thông báo bảng, website;
- Lưu: VT.



**HỆU TRƯỞNG**

**Trần Minh Triết**